

VĂN BẢN I

LAO XAO NGÀY HÈ

Tuổi thơ im lặng là chuỗi hồi ức của Duy Khán về quê hương, gia đình, người thân,... gắn với một quãng đời niên thiếu, từ khi ông còn là một cậu bé "bắt đầu biết nhận thức" cho đến lúc trở thành một chàng thanh niên, tình nguyện đi bộ đội chống thực dân Pháp. Đó là những sự thật được tác giả "nhớ và mang theo trong trí, nó từng đốt cháy tấm lòng suốt chặng đường bốn mươi mốt tuổi..." của mình. Tác phẩm gồm 29 chương.

Lao xao ngày hè là văn bản trích từ chương 6 (*Lao xao*) trong *Tuổi thơ im lặng*. Nhan đề văn bản do người biên soạn đặt.



Chuẩn bị đọc

Theo em, vì sao học sinh thường yêu thích và trông đợi mùa hè? Hãy nói về vẻ đẹp của thiên nhiên hoặc một trải nghiệm đáng nhớ từ một kì nghỉ hè đã qua.



Trải nghiệm cùng văn bản



Giời¹ chớm hè. Cây cối um tùm. Cả làng thơm. Cây hoa lan nở hoa trắng xoá. Hoa đê tùng chùm mảnh dẻ. Hoa móng rồng² bụ bẫm thơm như mùi mít chín ở góc vườn ông Tuyên. Ông vàng, ong vò vẽ, ong mật đánh lộn nhau để hút mật ở hoa. Chúng đuôi cả bướm. Bướm hiền lành bỏ chỗ lao xao. Tùng đàn rủ nhau lặng lẽ bay đi.

Sớm. Chúng tôi tụ hội ở góc sân. Toàn chuyện trẻ con. Rầm ran.

– Các... các... các...

Một con bồ các³ kêu vang lên. Cái con này bao giờ cũng vừa bay vừa kêu cứ như bị ai đuổi đánh.

Chị Điệp nhanh nhau:

– *Bồ các là bác chim ri. Chim ri là di sáo sật⁴. Sáo sật là cậu sáo đen. Sáo đen là em tu hú⁵. Tu hú là chú bồ các...*

Thế thì ra đây mơ, rẽ má thế nào mà chúng đều có họ với nhau. Họ của chúng đều hiền cả. Chúng đều mang vui đến cho giới đất. Sáo sật, sáo đen hót, đậu cả lên lưng trâu mà hót mừng được mùa. Nhà bác Vui có con sáo đen tọ toẹ⁶ học nói. Nó bay đi ăn, chiều chiều lại về với chủ. Con tu hú to nhất họ, nó kêu “tu hú” là mùa tu hú chín⁷; không sai một tẹo nào. Cả làng có mỗi cây tu hú ở vườn ông Tân. Tu hú đỗ ngọn cây tu hú mà kêu. Quả chín đỏ, đầy ụ như mâm xôi gác. Tiếng tu hú hiếm hoi; quả hết, nó bay đi đâu biết.

Một đàn chim ngồi sát qua rồi vội vã kéo nhau về hướng mặt giờ lặn.

Nhan tha hồ vùng vẫy tit mây xanh “chéc chéc”.

Khi con bìm bìm kêu “bíp bíp” tức là đã thống buỗi⁸. Nghe đâu trước đây có một ông sư dữ như hổ mang. Lúc ông ta chết, giới bắt ông ta hóa thân làm con bìm bíp. Ông ta phải tự nhận là bíp, mở miệng ra là “bíp bíp”. Giới khoác cho nó bộ cánh nâu, suốt đêm ngày rúc trong bụi cây. Khi nó kêu thì một loạt chim ác, chim xấu mới ra mặt. Ít khi chúng ra mặt vào buổi sớm. 1

Theo dõi

1

Các từ “chim ác”, “chim xấu” ở đây nhắc đến một từ ngữ đã xuất hiện trong đoạn trước của văn bản. Đó là từ nào?

¹ Giời: trời.

² Móng rồng: cây leo, lá dài, hoa màu vàng và thơm, cánh hoa uốn lại như móng con rồng, thường được trồng làm cảnh.

³ Bồ các (cũng gọi là ác là): chim cỡ vừa, đuôi dài, lông đen, trên bụng và vai có lông trắng, thường kiếm ăn trên đồng ruộng.

⁴ Sáo sật: loài sáo đầu trắng, bụng trắng, cổ đen, lưng màu nâu xám, kiếm ăn từng đôi ở các nương bãi.

⁵ Tu hú: chim thuộc loài chim cu lớn, đuôi dài, thường xuất hiện với tiếng kêu vào những ngày hè.

⁶ Tọ toẹ: mới tập nói còn chưa sõi.

⁷ Mùa tu hú chín: mùa vải chín (cây tu hú: một loại cây vải, theo cách gọi của một số địa phương).

Gọi như thế vì vải chín vào đầu mùa hè, khi chim tu hú kêu.

⁸ Thống buỗi: xế, quá nửa buổi.

Kia kia! Con diều hâu bay cao tí, nó có cái mũi khoằm, đánh hơi tinh lắm: Đâu có xác chết. Đâu có gà con... Khi tiếng nó rú lên, tất cả gà con chui vào cánh mẹ. Tôi đã nhìn tận mắt cuộc ấu đả dưới gốc vối già nhà tôi: Con diều hâu lao như mũi tên xuồng, gà mẹ xù cánh vừa kêu vừa mổ, vừa đạp diều hâu. Tôi mãi ngắm nên không cứu được gà. Diều hâu tha được con gà con, lại lao vụt lên mây xanh. Thường thì nó vừa lượn vừa ăn ngay. Lần này nó chưa¹ kịp ăn, những mũi tên đen, mang hình đuôi cá từ đâu tới tấp bay đến. Ấy là những con chèo béo². Chúng lao vào đánh con diều hâu túi bụi. Lông diều hâu bay vung tứ linh³, miệng kêu la “chéc, chéc”, con mồi rời mỏ diều hâu rơi xuồng như một quả rụng. Diều hâu biến mất. Con diều hâu được mẻ hú vía, lần sau cù bảo cũng không dám đến. Nếu có đến lại là con khác!

Người ta nói chèo béo là kẻ cắp. Kẻ cắp hôm nay gặp bà già⁴! Nhưng từ đây tôi lại quý chèo béo. Ngày mùa, chúng thức suốt đêm. Mới tờ mờ đất đã cắt tiếng gọi người: “chè cheo chét”... Chèo béo trị kẻ ác. Thì ra, người có tội khi trở thành người tốt thì tốt lắm! 2

Cùng họ với diều hâu là quạ: quạ đen, quạ khoang. Lia lia lát lát như quạ dòm chuồng lợn. Không bắt được gà con, không ăn trộm được trứng, nó vào chuồng lợn [...]. Quạ vừa bay lên, chèo béo vây từ phía, đánh. Có con quạ chết đến rũ xương...

Chèo béo ơi, chèo béo!

Chèo béo chỉ sợ mỗi chim cắt. Chim cắt cánh nhọn như dao bầu chọc tiết lợn. Bao nhiêu con bồ câu của nhà chú Chàng đã bị chim cắt xỉa chết. Khi đánh nhau cắt chỉ xỉa bằng cánh. Chúng là loài quý đen, vụt đèn, vụt biến... Cho đến nay, chưa có loài chim nào trị được nó. Họ nhà chèo béo chắc là nhiều phen muôn trị tội cắt. Một cuộc trị tội đã diễn ra thật! Hai con chèo béo đang bay, một con cắt vụt lao ra. Nó xỉa cánh hụt. Lập tức một đàn chèo béo hàng chục con xông lên cứu bạn. Cuộc đánh nhau rất dữ. Trẻ con ở dưới reo àm lên. Cắt hốt hoảng cho nên xỉa cánh đều trượt. Hàng chục chèo béo thi nhau vào mổ. Cắt kiệt súc rồi, quay tròn xuồng đồng Xóc như cái diều đứt dây. Chúng tôi ủa chạy ra, con cắt còn ngáp ngoài⁵. Mỗi chúng tôi bồi tiếp cho nó hòn đất. Bây giờ tôi mới tận mắt nhìn thấy con cắt. 3

[...]

Suy luận

- 2 Sự khác biệt trong thái độ của nhân vật “tôi” đối với chèo béo, quạ, diều hâu và chim cắt giúp em hiểu gì thêm về nhân vật này?

Liên hệ

- 3 Những hiểu biết và cảm nhận của em về các loài chim có gì giống và khác với nhân vật “tôi”?

¹ *Chưa*: chưa.

² *Chèo béo*: một loài chim có bộ lông màu đen óng á, có mỏ dài và có đuôi dài đẹp, khi trưởng thành thì đuôi của chúng sẽ có hai sợi dài ra hơn những sợi còn lại. Chèo béo tuy nhỏ bé nhưng khá hung dữ, thích cưỡi trên lưng các loài chim lớn như diều hâu, đại bàng, thích ăn các loài côn trùng nhỏ.

³ *Tứ linh*: tứ tung, khắp bốn phía, khắp nơi.

⁴ *Kẻ cắp gặp bà già* (thành ngữ): kẻ tinh ranh, quỷ quyết gặp phải đối thủ đáng gờm.

⁵ *Ngáp ngoài* (thường viết là *ngắc ngoài*): trạng thái hấp hối, chỉ còn chờ chết.

Con gà mái cứ vào tầm này là nó đẻ xong. Nó bay khỏi ồ, chạy xuống đất tác àm lên, cả xóm nghe tiếng: “Vừa đau vừa rát”. Con gà sống¹ đứng ngơ ngác một lúc, rồi mổ mồi dỗ gà mái². Nó vừa mổ mồi nó vừa “cực... cực” ra vẻ thương gà mái. Hai con vịt bâu thi phớt lờ, vừa đứng đinh mang cái thân nặng nề, vừa toáng lên: “mặc, mặc...”, rồi chúng nhảy xuống vũng bùn bên vại nước, vầy đục ngầu lên, không thấy mồi, chúng hú tung cả bãi húng dũi³.

[...]

Anh em chúng tôi rủ nhau đi tắm ở suối sau nhà. Qua mấy vườn sắn xanh biếc là đến gần suối. Tiếng nước chảy ào ào. Nước từ núi Tiên giội như thác, trắng xoá, qua suối Cộc xóm Đông tràn sang suối xóm Tây rồi dồn về suối xóm Trại chúng tôi. [...] Trẻ con chúng tôi la ó, té nhau, reo hò. Ôi, con suối; con suối khi nó cạn, chúng tôi ngắn ngơ. Chúng tôi tắm thỏa thuê, khi ra về tiếng ào ào vọng mãi.

Tôi, cái Bảng giải chiêu manh giữa sân. Cả nhà ngồi ăn cơm trong hương lúa đầu mùa từ đồng Chõ thoảng về; trong tiếng sáo diều cao vút của chú Chàng; trong dàn nhạc ve; trong tiếng chó thủng thẳng sửa gi้าง⁴...

Chúng tôi no nê, rủ nhau giải chiêu ở hiên nhà ngủ cho mát.

Ôi cái mùa hè hiếm hoi. Ngày lao xao, đêm cũng lao xao. Cả làng xóm hình như không ai ngủ, cùng thức với giờ, với đất. Tôi khát khao thầm ước: Mùa hè nào cũng đìroc như mùa hè này!

(Duy Khán, *Tuổi thơ im lặng*, NXB Kim Đồng, 2002)



Suy ngẫm và phản hồi

1. Bức tranh cuộc sống trong *Lao xao ngày hè* được miêu tả qua cảm nhận của ai, theo ngôi kẽ nào?
2. Hãy liệt kê một số câu văn kẽ chuyện, miêu tả và biểu cảm được sử dụng trong văn bản. Theo em, việc kết hợp miêu tả, biểu cảm khi kẽ chuyện đã giúp ích gì cho việc thể hiện không khí ngày hè?
3. Chỉ ra một số âm thanh, hình ảnh mà theo em, đã góp phần làm nên cái “lao xao ngày hè” trong văn bản này. Từ đó cho biết, người kể chuyện đã cảm nhận cái “lao xao” ấy bằng những giác quan nào?
4. Xác định chủ đề của văn bản *Lao xao ngày hè*.
5. Đọc kĩ đoạn văn:

Cả nhà ngồi ăn cơm trong hương lúa đầu mùa từ đồng Chõ thoảng về; trong tiếng sáo diều cao vút của chú Chàng; trong dàn nhạc ve; trong tiếng chó thủng thẳng sửa gi้าง...

¹ Gà sống: gà trống.

² Mổ mồi dỗ gà mái: mổ mồi không cốt để ăn mà có ý lấy lòng gà mái.

³ Húng dũi: một loại rau thơm.

⁴ Gi้าง (cách phát âm địa phương): trăng.

Chúng tôi no nê, rủ nhau giải chiếu ở hiên nhà ngủ cho mát.

Ôi cái mùa hè hiêm hoi. Ngày lao xao, đêm cũng lao xao. Cả làng xóm hình như không ai ngủ, cùng thíc với giờ, với đất. Tôi khát khao thâm ước: Mùa hè nào cũng được như mùa hè này!

Theo em, tác giả hồi ký đã thể hiện những cảm xúc gì khi kể về những ngày hè đã qua?

6. Hãy chia sẻ với bạn về ấn tượng và cảm xúc của em khi đọc *Lao xao ngày hè*.



Duy Khán (1934 – 1993), tên khai sinh là Nguyễn Duy Khán, là nhà văn, nhà báo. Ông sinh tại thôn Sơn Trung, xã Nam Sơn, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Năm 15 tuổi, Duy Khán nhập ngũ, làm phóng viên chiến trường trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và chống đế quốc Mỹ.

Tuổi thơ im lặng là cuốn sách được viết như một món quà ông dành tặng quê hương và những người thân yêu: "Kính tặng quê hương. Tặng các con và các bạn nhỏ. Tặng những người đã từng nghèo khổ". Tác phẩm được viết trong nhiều năm (từ 1977 đến 1984), xuất bản lần đầu năm 1986.